

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HƯƠNG KHÊ
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

SỐ: 22/2021/HS-ST
NGÀY 28 - 4 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯƠNG KHÊ, TỈNH HÀ TĨNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tùng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Quang Quý; ông Trịnh Xuân Minh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hương Khê.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hương Khê tham gia phiên tòa: Ông Lê Thuần Thắng, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2021 tại Trụ sở Ủy ban nhân dân xã Hương Long, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 21/2021/TLST-HS ngày 16/4/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2021/QĐXXST-HS ngày 16/4/2021, đối với bị cáo:

Trần Anh T; sinh ngày 19/9/1994; tại xã P, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Thôn X, xã P, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Xuân T và bà Nguyễn Thị V; vợ, con: Chưa có; về nhân thân: Ngày 02/5/2010 bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Trường giáo dưỡng 24 tháng; tiền án: Ngày 21/9/2018 bị TAND huyện Hương Khê xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản tại Bản án số 31/2018/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 16/12/2018 (chưa chấp hành xong tiền truy thu và án phí nên chưa được xóa án tích); tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 09/02/2021 đến nay tại Trại tạm giam Công an Hà Tĩnh; có mặt.

- Bị hại: Anh Nguyễn Xuân H; sinh ngày 23/02/2004; địa chỉ: Xóm X, xã P, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; có mặt.

Người đại diện của bị hại: Anh Nguyễn Văn K; sinh năm 1984; địa chỉ: Xóm X, xã P, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn Sỹ H; sinh năm 1980; địa chỉ: Tổ dân phố 4, thị trấn H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt.

Anh Trần Văn H; sinh năm 1986; địa chỉ: Tổ dân phố 12, thị trấn H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 06 giờ 30 phút ngày 06/02/2021, Trần Anh T khi đi qua nhà anh Nguyễn Xuân H cùng thôn ở cạnh đường, T nhìn vào nhà thấy trên giường ở gian nhà ngoài có 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6 Plus đang cắm sạc pin. T đi bộ vào trong nhà anh H, lại vị trí nơi giường ngủ rồi rút dây sạc pin ra, lấy trộm chiếc điện thoại và phát hiện thấy bên cạnh chiếc điện thoại có 01 chiếc ví màu đen bên trong ví có số tiền 250.000đ nên đã lấy trộm số tiền trên để vào túi quần rồi đi về nhà. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, T đi xe Buýt từ xã P đến cửa hàng điện thoại di động Q tại tổ dân phố 12, thị trấn H, huyện H nhờ phá khóa mở mật khẩu, trả số tiền 200.000đ. Sau khi mở được mật khẩu, T đem chiếc điện thoại trên đến nhà anh Nguyễn Sỹ H ở tổ dân phố 4, thị trấn H, huyện H (là người quen của T) bán cho anh H với số tiền 1.500.000đ nhưng anh H mới đưa cho T 1.000.000đ. Toàn bộ số tiền trên cùng với số tiền trộm cắp được T đã chi tiêu cá nhân.

Kết luận của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự số 06/2021/KLĐG ngày 09/02/2021 của Hội đồng định giá huyện Hương Khê xác định chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone 6 Plus, màu trắng xám mà Trần Anh T đã lấy trộm có giá trị 2.000.000đ.

Vật chứng thu giữ: 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Apple, loại Iphone 6 Plus, màu trắng xám, số Imei 354393064587950 (do Nguyễn Sỹ H giao nộp). Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu anh Nguyễn Xuân H.

Về bồi thường thiệt hại: Bị hại anh Nguyễn Xuân H đã nhận lại tài sản bị mất trộm là 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6 Plus và số tiền 250.000đ nên không có yêu cầu gì về mặt dân sự. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Sỹ H không yêu cầu bị cáo trả lại 1.000.000đ số tiền mua điện thoại.

Tại bản Cáo trạng số 19/CT-VKS-HK ngày 09/4/2021 của Viện trưởng VKSND huyện Hương Khê truy tố bị cáo Trần Anh T về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Trần Anh T khai nhận về hành vi phạm tội của mình như nội dung trên. Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận, lời nói sau cùng bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt. Bị hại anh Nguyễn Xuân H không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự và đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Trần Anh T về tội Trộm cắp tài sản. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Anh T từ 09 đến 12 tháng tù; đồng thời, đề nghị tịch thu bị cáo số tiền 1.000.000đ và buộc bị cáo chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng trên của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Trần Anh T tự nguyện khai nhận hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo với lời khai của những người tham gia tố tụng và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ vụ án được xem xét công khai tại phiên tòa là phù hợp, có đủ cơ sở xác định: Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 06/02/2021, Trần Anh T đi vào nhà anh Nguyễn Xuân H ở thôn X, xã P, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh lén lút lấy trộm 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6 Plus trị giá 2.000.000đ và số tiền 250.000đ, tổng trị giá tài sản chiếm đoạt là 2.250.000đ. Vì vậy, Cáo trạng số 19/CT-VKS-HK ngày 09/4/2021 của Viện trưởng VKSND huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh truy tố bị cáo Trần Anh T theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự xã hội tại địa phương, do đó cần phải đưa ra xét xử nghiêm mới đảm bảo tính giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm.

[4] Bị cáo đã bị kết án, chấp hành xong hình phạt tù nhưng chưa chấp hành xong số tiền bị tịch thu và án phí nên chưa được xóa án tích, nay lại phạm tội do cố ý, do đó phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Tự nguyện bồi thường thiệt hại” và “Thành khẩn khai báo” được quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ khác theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Xét về nhân thân bị cáo vào năm 2010 từng bị đưa vào Trường giáo dưỡng 24 tháng và năm 2018 bị kết án 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích, do đó cần xử phạt tù và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp.

[6] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa đề nghị về tội danh, điều luật áp dụng, hình phạt, biện pháp tư pháp và án phí là có căn cứ, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Biện pháp tư pháp: Bị hại anh Nguyễn Xuân H đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Sỹ H không yêu cầu trả lại số tiền 1.000.000đ do bị cáo bán tài sản do phạm tội mà có, do đó cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 1.000.000đ của bị cáo theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự.

[8] Ngoài ra, trong vụ án có anh Trần Văn H là người được bị cáo thuê phá khóa, mở mật khẩu điện thoại và anh Nguyễn Sỹ H là người mua điện thoại của bị cáo. Tuy nhiên, không có căn cứ xác định anh Trần Văn H và anh Nguyễn Sỹ H biết được chiếc điện thoại do bị cáo trộm cắp mà có, do đó Cơ quan điều tra không xem xét xử lý là phù hợp.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51. Điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1, 3 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Anh T phạm tội Trộm cắp tài sản.
2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Anh T 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/02/2021.
3. Biện pháp tư pháp: Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước của bị cáo số tiền 1.000.000đ.
4. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.
5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người đại diện của bị hại có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại và người đại diện;
- Người có QLNVLQ;
- VKSND huyện Hương Khê;
- Trại TG CAHT;
- Công an huyện Hương Khê;
- Chi cục THADS huyện Hương Khê;
- TAND; VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- Lưu HSVA - VPTA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thanh Tùng